ABONNEMENTS

Indochine		Union postale	
Un an.....	5 $ 00	Un an....	10 $ 00
Six mois...	3 00	Six mois...	6 00

Annonces Légales
0 $ 50 la ligne de 6 points sur justifications de 9 cloères quelle que soit la page

Annonces Commerciales
Gratis à traiter

Đông-Pháp Thời-Báo

NĂM THỨ BA SỐ 351
Ngày thứ hai
19 Octobre 1925

Tổng-lý : NGUYỄN-KIM-ĐÍNH
Chủ-bút : NAM-KIỀU

Le Courrier Indochinois
東法時報

MỘT TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN, NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

BÁO QUÁN
71, đường Mac Mahon, 71
SAIGON

Dây thép nói (Téléphone)
Số 224

GIÁ BÁN

Đông-Pháp		Ngoại-Quốc	
Một năm...	5 $ 00	Một năm...	10 $ 00
Nửa năm...	3 00	Nửa năm...	6 00

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 6,2/3

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thơ để gửi
M. NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

Báo báo về việc buôn bán hay là việc gì cần thương nghị trước

TA NÊN CÓ NGÀY KỲ-NIỆM ĐỨC THÁNH KHỔNG-TỬ

Ngày 27 tháng 8 Annam vừa rồi, là ngày người Tàu làm lễ kỷ-niệm đức thánh Khổng-Tử. Chúng ta đối với lễ kỷ-niệm nầy, cái quan niệm khác hẳn với các lễ kỷ-niệm khác, vì các lễ kỷ-niệm khác chỉ là phần kỷ-niệm riêng của người, chớ như lễ kỷ-niệm nầy thì ta có mang một cái cảm tình rất nồng nàn, và ước mong cũng có một ngày kỷ niệm như vậy.

Đức Khổng-Tử là một nhà đại-thánh-triết ở Đông-phương. Đức-hạnh của ngài, đạo-thuyết của ngài, sự-nghiệp công-đức của ngài nếu nói ra đây thì, tốn bao nhiêu giấy, phí bao nhiêu mực cũng chưa hết, duy chỉ xin nói cái công-đức của đức-thánh Khổng đối với dân tộc ta là thế nào, vì lẽ gì mà ta nên có ngày kỷ-niệm đức-thánh Khổng-Tử.

Nước ta sở-dĩ thành một nước có văn-hiến, có lễ-nghi, dân thuần tục hậu, đều là nhờ bầm-thọ cái văn-hóa của Tàu, mà văn-hóa của Tàu đều là do Khổng-giáo ma ra, những sách của ngài làm, những lời của ngài nói, cùng những môn-đệ của ngài, đã gây nên một cái nền giáo-dục hoàn-toàn, nào là cha phải đạo cha, con phải đạo con, anh phải đạo anh, em phải đạo em, vợ-chồng hòa-thuận với nhau, bạu-bạn kính-tín lẫn nhau, trị dân thì lấy tín làm đầu, đối với đời thì lấy trung-thứ làm cốt, biết bao nhiêu những đều hay lẽ phải, một tấm gương soi chung, một kiểu-mẫu theo chung, các nước ở Viễn-đông nầy như Nhựt-bổn, Cao-ly, Việt-Nam, Trung-quốc đều theo một đạo-lý ấy cả.

Duy ở đời việc gì cũng vậy, cái dở thường chen lẫn với cái hay, làm cho cái hay phải lấy cái dở, đạo-lý đức-thánh Khổng thì không thể chê được, song người đời sau không biết bắt chước đó mà thi-hành, không bao lâu những tài-liệu quí-báu của đức-thánh Khổng truyền lại, đã riêng dùng làm một khoa học từ-chương, trên triều đình lấy từ chương mà thi học trò, trong gia-đình cha dạy con anh bảo em cũng bằng từ-chương, bao nhiêu mỗi phú-quí bả vinh-hoa ở đời đều lấy từ-chương mà nhữ người cả. Trong khi đó những người trong đám rừng nho, tiếng rằng có đọc sách thánh-hiền, nói chuyện thánh-hiền, song có học mà không có hành, không những không làm nên được sự-nghiệp gì để noi dấu thánh-hiền, mà hỏi đến chân-lý của thánh-hiền cũng không hiểu gì cả. Gần đây phong-chào khoa-học ở Âu-tây truyền sang, người mạnh mà mình yếu, người giỏi mà mình dở, kết cuộc lại người đè lấn được mình. Bấy giờ mình đã không biết lỗi mình, lại trở lại chê học ông Khổng là một thứ học yếu nước hèn dân.

Có biết đâu rằng học ông Khổng là cái học sửa mình, trị nhà, trị nước, bình thiên-hạ, không những thích-hiệp với đời xưa, mà lại thích-hiệp với cả đời nay, với cả đời sau, kia xem như các nước văn-minh ở Âu, Mỹ ngày nay, đang bắt đầu quay về Khổng-học, công-nhận Khổng-học là một môn học có cái tinh-thần cao-thượng đặc biệt, nếu thiệt hành được cái đạo đó thì nước lo gì không mạnh, dân lo gì không giàu? Hoa-chí-An tiên-sanh là người nước Đức có nói « năm trăm năm nữa, thì Khổng giáo lan khắp cả hoàn-cầu », câu nói đó không biết có ứng nghiệm hay không, song coi đó cũng đủ chứng biết rằng cái học ông Khổng không phải là cái học yếu nước hèn dân như ai kia đã tưởng lầm vậy. Kia xem như nước Nhựt-bổn là nước đồng-văn với ta, ngày nay dầu việc gì cũng phỏng bắt-chước theo Âu, Mỹ mà Khổng-giáo cũng vẫn tôn-sùng. Lại như nước Tàu xưa nay vẫn lấy Khổng giáo làm quốc-giáo cũng như nước ta, xưa kia cũng ngộ-điểm về cái học từ-chương, rồi gần đây cũng biết tỉnh-ngộ, đổi lại phép học phép thi, bỏ hư-văn mà chăm thiết-thật, lại tham-bán cái văn-minh của Âu, Mỹ vào, gây nên một nền giáo-dục hoàn toàn. Khổng-đạo không những không suy, lại nhờ đó mà càng thêm vẻ vang rực rỡ, đức Khổng là người nước Tàu, rồi làm người của Đông-phương, biết đâu nay mai không làm người chung của cả thế-giới!

Ấy Khổng-giáo đã tốt-đẹp như thế, uyên thâm như thế người ta đang bắt thang lên mà sưu cầu chưa được, có lẽ nào mình đã sẵn có năn-niếp mà lại phá-hoại đi, bỏ cái sở-trường cầu cái sở-đoản đều là những người bát-thức thời. Huống chi ngày nay đang buổi cạnh-tranh khốc-hại, cái khoa-học Âu-châu chỉ là cái môn học giết người, môn học hại đời, không bao lâu ai cũng lấy làm chán, vậy thì cái lời ông Hoa-chí-An đã nói trên kia biết đâu không có ngày ứng-nghiệm!

Nhơn gặp ngày người Tàu làm lễ kỷ-niệm đức thánh Khổng, mình đối với ngài dầu là khách tha-bang, song mấy ngàn năm nay đã tầm gội cái ơn mưa-móc của ngài, hai mươi mấy triệu đồng-bào hầu hết là đệ tử của ngài, nước sở-dĩ còn ra nước, dân sở-dĩ còn ra dân, đều là nhờ cái công đức ngài cả. Vậy có lẽ nào hằng năm ta không có một ngày kỷ-niệm đối với ngài hay sao? Dầu nước mình ngày nay, quanh năm chưa có một ngày nào làm kỷ-niệm, bao nhiêu đáng anh-hùng hào-kiệt hiến thân cho nước, lưu minh cứu dân, đọc đến sử mà nhớ đến người, ta nên có một ngày kỷ-niệm, và đối với ông Khổng là tổ-sư của ta cũng nên có một ngày kỷ-niệm mới phải!

L.

VĂN NỮ GIỚI

LỜI THAN THÂN

Đêm đã khuya, người đã vắng, trên cách tiếng đồng hồ tích-tắc ngoài hồ dạng để khóc tỉ-tê, thỉnh thoảng tiếng chuông chùa bên cạnh làng đưa lại như than, như tủi, như oán, như sầu, như dục khách đa-sầu mau trở rảnh cái nợ trần dan-díu. Bấy giờ em đương ngồi vo-vấn đối ngọn đèn tàn, hồi tưởng những lúc sanh-bình lịch-lịch như in trong tâm khảm, lòng không nung mà nóng, dạ không rứt mà đau, bâng-khuâng trăm mối tơ sầu, như vò như thắt như khâu cang tràng.

Em đã buồn cả bụng, thêm nỗi chị Hằng thò cặp mắt ngó-ngẩn bằng một cách lạnh lẽo. Cái hoàn cảnh ở trong nhà không thể ngồi im mà chịu nổi, nên em mới bắt ghế ra sân để cùng với non-nước chia tình nước non. Khi mới nhắc mình ra khỏi cửa thì ơ-gió đã chào em một ngọn tây phong mát mẻ, chị Hằng lại trực nhìn em một cách thô-lương trông lên trên không thấy đám mây giăng mờ mịt, nhìn bên mình thấy cây cỏ ủ ê, trước nhà em lại có một con sông, dòng nước quanh co cuộn đỗ, nước nhăn nhó như cau mặt với tang thương; bên bờ sông lại có hàng cừ đã nhuộm vẻ rêu xanh dáng côi-cọi như trơ đầu với tuế-nguyệt, hơi oán của em bay ra hòa lẫn với hơi oán của trời đất vẽ thành ra bức tranh thảm-đạm, sầu uất vô hình giăng khắp không gian, cảnh ấy tình nầy làm cho em nhớ đến nỗi nợ niềm kia mà không thể không một ít đều ta than. Bao nhiêu những sự cay đắng từ lúc em mới bước vào trường trần khó tỏ cho hết được, cho hay trời cũng biết nghỉ, lòng cũng biết lo, tình cũng biết nếm, nhưng trong cái thì giờ nầy, đều góp nhóp hiện bày trong nào cả.

Em năm nay đã ngoài hai mươi tuổi đầu trải bao năm, tháng, ngày, giờ, đầy bấy nhiêu tơ sầu chất chứa, không nói đến thì luống ôm lòng đôi đoạn mà nói đến càng gợi mối thương tâm. Nhà cha mẹ em tuy không phú quí như Khải, Sùng nhưng cũng dựa hàng cửa cao nhà rộng, tuy không phong lưu như Vương, Tạ nhưng cũng được đứng bực phong nhã hào-hoa. Em không lẽ tự mình khoe mình, mua cười miệng thế, chớ hẳn thật một vùng em ở thì nhà em cũng thuộc về quí-phái, người có uống nước sông Cửu-long-giang không mấy người là không nghe tiếng. Song cái giá-trị, cái hi-vọng ở đời không phải ở sự giàu sang đó, mà chính là ở nơi thanh danh văn vật mà thôi. Thung đường em là người phụ tùng Khổng giáo, trọng nền đạo đức, thờ gương tiết-nghĩa, gìn lòng nhơn ái, giữ chữ tử bi, gia-phong đã sạch, gia-pháp lại nghiêm, em hấp thụ được cái không khí di truyền của cha mẹ và noi khuôn phép giáo dục ở gia-đình, nên tam tùng tứ-đức cũng chưa dễ dễ thẹn với ai, bởi có nên cha mẹ em thương yêu em lắm.

Khi em đến tuổi cập kê thì biết bao sứ điệp tin ong, qua lại chật người đến hỏi. Cho hay lắm thân con gái lớn lên ai lại chẳng muốn nơm cô chồng, song em nghĩ vì cuộc trăm năm là sự quan hệ nhứt cho đời người, lại cái hạnh phúc sau nầy chỉ trông cậy ở ngày nay, vậy nên em cố công kén chọn lắm.

Phương ngôn ta có câu rằng: Lắm mối tối nằm không thật dàng vào cái thời gian và cảnh ngộ của em trong khoản mười sáu đến hai mươi tuổi vậy. Sau mất em mới chọn một nơi mà em đã coi là xứng đáng, cũng cùng ở trong hạt em.

Lương nhơn của em người nghiêm nghị, tánh thích tân kỳ, tốt nghiệp ở trường Cao-đẳng ra, cử lấy cái dung quang bề ngoài mà luận thì chẳng trang ngọc bội cùng hàng trâm anh. Ngày mới về cùng nhau, thật là hộ đối môn-đương, chồng loan vợ phụng, con mắt người ngoài xem thì ai cũng cho là có phúc, mà tự em cũng lấy làm thỏa thích vô cùng. Lương nhân em cùng em ở đa phận đẹp duyên ưa, lửa nồng hương được xuân tình chan chứa, đi tình lắng lại, trong thì giờ tức bây giờ em chỉ thấy có hai vợ chồng em mà thôi.

Ngày tháng như thoi đưa, cách vài năm chi đó, nhờ phúc ấm nhà, em sanh được một trai lẻ thì cái thú gia-đình càng nên vui vẻ, nhưng than ôi! ngày vui ngắn chẳng đầy gan, xưa nay con tạo thường hay ghét ghen tài sắc; theo người ta thì lúc ở nhau có con, chồng càng yêu quí, dây thân-ái thêm buộc ràng mà chồng em lại không thể, trở lại đối với em bằng một cách lạt-lạt, trước còn giấu kín sau lộ mòi ra, biến ái cạn lần, lửa lòng nguội bớt, đem duyên đằm-thắm ra duyên bẽ-bàng, cái lạc thú trong gia-đình em bây giờ đã đổi hẳn. Ôi! Ai xuôi mình gặp, ai biểu mình ưng, ai làm cho mình bao giờ đến đổi cơm chẳng lành canh chẳng ngon, lại ai dẫn dắc mình ngày nay ngồi trong cái cảnh lạnh-lùng sầu não? Em mảng những to tơ tình tôi, nghĩ xa bàn gần, tự mình hỏi lấy mình, không lẽ bỗng không duyên-cớ mà chồng mình đối phó với mình xoay ra như thế? Sau em ráng chỉ dò la mới hay lương-nhân em có đang dịu với một đóa hoa khôi bạc hảnh.

Các chị em thử xét coi: xưa nay phe đờn ông thường có cái tánh lịch kỳ độc nhứt, cái tánh ấy tựa như đã trồng sâu trong căn ốc của họ mà mọc ra. Một lần họ đã say hoa đắm nguyệt thì họ chẳng còn kể đến vợ đến con đến nhà đến cửa; lời chỉ non hẹn biển coi ra như nước đổ tào tiêu, câu đặn ngọc thề vàng nghe đến thì ngoài tai gió thổi, dầu xiều-đình đỗ-quán cũng dám làm, dầu con kêu vợ khóc cũng trói kệ.

Đem thân đi bỏ tỉnh trường,
Bao nhiêu luân-lý cang thường dỗ sông!

Cái bạo tình họ là thế! Chỗ nhẫn tâm họ là thế! Không phải em dám nói hết người thiên hạ đều vậy, song em dám quả quyết rằng: cái tánh lịch-kỳ là cái tánh thông-thường của họ, họ đối-đãi với đàn bà một cách rất giã-tâm quỉ-quái.

Cho hay: Vôi nào là vôi chẳng nồng, gái nào là gái có chồng không ghen, nên lúc em vừa rõ được cái tin nói trên kia, thì sắc mặt em đổi ra như sắc đất, tay chơn run, mạch máu nhảy, lần lần phát lạnh cả mình... không nói chị em cũng biết cái mầu ghen của đờn bà là thế nào rồi, không chỉ mạnh bằng nó, không chỉ lớn qua nó, song em lại nghĩ vì đạo đờn bà phải lấy chữ trinh thuận làm đầu; vả lánh nhơn từ lương thiện của em tu dưỡng ở gia đình từ nhỏ đến lớn không bao giờ làm đều trái đạo hằng.

Muốn cho trong ấm ngoài yên, đạo nhà hòa-lợn, em phải giả điếc làm đui lần lần tìm cách gián-tiếp để khuyên chồng, bởi hơi oán không thở ra được, nên nỗi sầu uất càng chứa thêm nhiều. Chồng em không những đã tưởng em không biết lại càng buông lung tính-dục, em có nói đến thì gạt ngang đi, chẳng những vậy mà thôi lại còn kiếm đều thêm bớt, mảng chuyện hành hạ em là khác nữa. Ôi nào cái cảnh của em, ai là người không châu mày nhăn trán! Lắm lúc em trông trăng mà thẹn thuồng duyên phận, ngắm cảnh mà giọt lệ nhỏ sa, thương cho mình chẳng biết tiền căn bậu kiếp làm sao mà nay phải đọa đày đến thế. Em nhớ đến trong kinh Phật có câu rằng: « Muốn biết cái nhân ngày trước chỉ xem cái quả ngày nay ». Nhớ đến câu ấy mình cũng tự an-ủi lấy mình được lần lần; lắm lúc lại sanh ra cái tư-tưởng yểm-thế, cho cuộc đời là mộng-ảo, cõi đời là lầm gai, người sanh ra chẳng qua để gánh lấy chông gai mà đứng vào cảnh mộng-tưởng hóa tang lúc nào không biết.

Em muốn một thác cho rồi, song em ngó đến thằng con thì nước mắt đầm đìa chảy đầy gò má, tuy nó còn vô tri vô thức, nhưng bởi thiên-tánh chí thân bình như nó nói với em bằng hai con mắt ngó chăm chăm rằng: « mẹ ơi! mẹ đừng chết mà xa con, hãy sống nuôi nấng con để mai sau con ra lánh một vai tuồng với thế. Ôi! nghĩa vụ còn đó, biết mình không nên chết không nên bỏ nghĩa vụ, nhờ vậy mà lần lần em cũng được an tâm.

Thương hại cho em, nỗi mình chịu như thế, chồng em nào nghĩ đến đâu. Đã không nghĩ đến thì thôi lại còn loan chưa loan rẽ phụng, nghiến răng đánh bể chữ đồng làm hai. Gươm-ghê thay cho cái dục tâm của con người, một ngày thả lưng ra rồi, ngàn muôn ngày không thể thâu lại được. Thật chồng em phản đối hẳn với tòa án lương tâm, không biết mai hậu có ăn năn cùng chăng? Từ đó chồng em đi không về nhà, để thân em ra hoa sầu nguyệt tối, năm canh vò võ một mẹ một con, một ngọn đèn tàn, một bầu tâm-sự.

Ôi! Thế là em nay ra người đỏ dang...

Tiện-nữ : THOẠI-KIM-CHÂU
Longxuyên

Hướng Truyền

PHÁP QUỐC

Tranh chức vô địch

Mới đây Cadine hai tay xốc đỡ nổi 268 kilô 300 gờ ram đặng lãnh chức vô-địch. Người lực sĩ trước đỡ nổi có 267 kilô 500 gờ ram.

NHỰT-BỔN

Sùng tu phật đạo

Hội sùng tu phật đạo của các nước miệt Asie sẽ nhóm đại hội tại đền Zojoji trong ba ngày kể từ bữa 1er Novembre sẽ tới đây. Nghe nói hội nầy sẽ kiểm duyệt chương trình giảng truyền đạo thánh.

Thơ tín

Cùng M. Thái-công-Chẩn, Soctrang

Bổn-báo có tiếp đặng bài của ông phân trần với M. Nguyễn thiên Kim, Rachgia, song bổn-báo hoãn lại chưa đăng vội, là thời chưa nên nói, thì hãy khoan nói. Vả chăng hai ông đều là người quen của bổn-báo cả, vậy muốn cho hai ông lấy tình hữu ái mà đối với nhau thì hơn, chớ phải đồn đem nhau ra mà chào nhau ở trên nhựt-trình, thì tưởng cũng là sự vạn bất đắc dĩ vậy.

∴

Cùng M. Lê-lợi-Trinh, Rạch Cam my Ômôn

Bổn-báo có tiếp đặng bài của ông ngồ cùng M. Huỳnh-văn Chính dit Tư-Do. Song bổn báo không đăng vì M. Tự-do đã buông ngòi viết C. L. B. rồi, nên bổn-báo cũng thôi không nhắc đến nữa.

∴

Cùng M. Trần-văn-Chải Bạcliêu

Hai người viết bài trong bổn-báo đó đều không phải người Bạcliêu, xin ông biết cho.

Toà Đại-hình Saigon

(Tiếp theo)

Ngày thứ ba 13 Octobre 1925

7° KHÁCH BẤT LƯƠNG

Chiều bữa nay Tòa xử tới vụ tên khách-trú Trương-kỳ-Lương (mà bất lương) làm mãi-chính (compradore) ở hãng Canavaggio về tội sang đoạt 15.000 quan và 500 $.

Phạm nhơn nhờ có quan Trạng-sư Cazeau cãi giúp, Toà kêu án 2 năm tù.

8° MẠO DANH TỰ

Hôm 12 Mai 1925 hãng S. I. T. sai người đem facture đến đòi tiền M. Monribot là chủ-bút tờ báo l'Opinion. M. Monribot coi lại mấy cái «bon pour» thì thấy có vài cái chữ ký tên không phải của ông và của vợ ông. Còn mấy cái chính tay ông ký tên thì lại có biên thêm vài món đồ nữa.

Ông Monribot thưa việc ấy tới bót thì lòi ra tên Ng.-văn-Sang dit Hay, 29 tuổi, sớp-phơ của ông, mạo danh tự còn tên Lê-văn-Đây kêu là bảy Đây thì chứa đồ gian.

Quang Trạng-sư Lambert cãi giúp tên Sanh, còn quan Trạng-sư Vabois thì cãi cho tên Lê-văn-Đây.

Toà kêu án Sanh 3 năm tù, còn Đây được tha bổng.

9° ĂN TRỘM VÀ TOAN GIẾT NGƯỜI

1° Huỳnh-văn-Linh, Cao-văn-Ngọc dit Sáu, 3° Nguyễn-văn-Cheo, bị buộc tội ăn trộm, toan giết người và qui tụ bọn côn đồ.

Vụ nầy có 14 người chứng và hai quan Trạng-sư là ông Lambert và Vabois cãi thí.

Toà kêu án tên Linh và Ngọc 5 năm cấm cố, còn tên Cheo 5 năm khổ sai và 5 năm cấm cố.

10° SÁT NHƠN

Ngày 28 Avril 1925 tên Lương vị đi đám ma một người anh em nên một mối lắm, nó về tới nhà vừa đặt lưng xuống ván đã ngáy pho pho. Cha vợ nó sẵn lòng ghét nó nên cho trẻ chạy kêu tên Xường là «mèo» của con gái ông tới. Hai người mới ráp lại đập chết tên Lương, rồi rinh ra vường thơm mà bỏ.

Cách vài ngày sau người ta tìm được tử thi; và có con tên Lương mới 5, 6 tuổi khai quả quyết ông ngoại nó và tên Xường đập chết cha nó mà thôi.

Bắt 2 tên ấy tra hỏi thì chúng nó cũng thú thật sự tình, nhưng ông già vợ tên Lương đã rủ xương tại ngục rồi.

Nay Tòa đem tên Xường ra mà xử, có quan Trạng-sư Cazeau cãi thí, rốt cuộc Tòa kêu án nó 7 năm khổ sai.

Bữa nay có hai đám xử khiếm diện song tòa định lại kỳ sau.

(Còn nữa).

Tự do diễn đàn

PHONG HÓA SUY TỒI

Ngỗ cùng ông Trung-Ngôn

Đọc báo « Lục-Tỉnh-Tân-Văn và Đông-Pháp-Thời-Báo », thấy ông thuật chuyện một thằng thầy bá vợ mượn cớ làm thầy thuốc để đoạt vợ của người, thì tôi lấy làm buồn cho phong hoá nước nhà lắm lắm.

Đọc suốt bài của ông tôi nghỉ nghỉ hồi lâu, chẳng biết ông nói xứ B... đó là xứ nào, chớ tại xứ B... của tôi ở đây thiệt quả là phong hoá coi thế suy rồi, đờn ông đờn bà có một hai hạng nó làm cho nhục chung cả xứ, thiệt rất giận thay.

Thằng thầy bá vợ mà ông nói đó là ai, nó làm thuốc có giấy không? Chớ tại chợ tôi ở có một thằng thầy cũng làm thuốc, mà thiệt cũng là thầy bá vợ, thầy không giấy, lẽ thì làng bắt nó giải ra quan trị tội; hiện nay vợ nhỏ nó là vợ trước của một người khách trú xưa kia có uống thuốc của nó, ngày nay tên khách chết rồi, để vợ lại cho nó làm thiếp.

Thiệt thằng thầy thuốc bá vợ nầy nó làm cho rất bại hoại nhơn luân; ai đời đặt ra hễ mình là kẻ lớn, chán vợ mình nó đã có chồng rồi thì thôi, cớ sao ngày nọ nó đến nuôi cô nó năm

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)
tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

chỗ, mình lại nỡ nào làm cho nó bỏ chồng nó, tưởng vậy mà mình biết giữ cho tròn hay sao, không đâu, thằng thầy bá vơ nầy nó đã làm cho xa vợ xa chồng cháu nó rồi, lẩn bẩn ít ngày nó cũng đuổi đi; lòng lang dạ thú của nó như vậy, làm cho ai nghe đến cũng phải trách phải phiền đừa vô nghĩ như vậy.

Buổi chiều nọ tôi thấy thằng thầy bá vơ nầy đi trước cái mặt coi đắc chí lắm, kế nối theo một người chơn đi vớ hường, cẩn đi giày kim tiến mình lại bận áo bông phấn, đầu choàn khăn écharpe bông phấn tay lại cầm dù khói nhan, lúc ở xa tôi tưởng là cha với con vì có mẹ đi sau, nào hay coi kỹ lại là thiếm già, tôi thầm nghĩ hễ già thì quần lảnh áo đen, chớ già đâu lại còn ăn bận theo con gái mới vỡ nhà chồng, ông nghĩ coi, xứ tôi thiệt có một, mà chắc Nam-kỳ cũng không hai.

Nghe rỏ lại thì chồng thiếm già nầy xưa kia cũng làm quan, mà bị cựu nên thiếm mới yểm cựu nghinh tân, nên thiếm không muốn cho người ta kêu thiếm là thiếm cựu, bởi vậy thiếm làm cho vừa lòng chú tân, mới bày đổi phấn, và ăn bận lòa lẹt, cho tân lang dễ nịch ái, mà hễ nó nịch ái rồi, hễ nó ăn gần hết gia tài rồi thì tức nhiên nó phải quên mấy thiếm lớn, ủa mấy *thiếm nhỏ* (nhỏ tuổi). Nghĩ lại bọn râu mày mà như thằng thầy bá vơ nầy mang đời duy có cặy sửo đờn bà, tôi tưởng nó có được mang râu đội mão thì người ta cũng cho là thằng mang bằng cấp . . . Nhục thay! Còn thiếm kia, ai đời đặc ra hễ già thì thủ phận già, trước lo thờ chồng, sau lo nuôi con nuôi cháu mới là phải đạo lý, chớ lý đâu già đã gần sáu mươi lăm tuổi mặt nhăn minh gầy lại còn trắc nết đành yểm cựu nghinh tân, nở xuất bạo muốn ra mà kiếm chúc chức tân để gương xấu lại cho đoàn em cháu lại làm nhục lây mấy bà goá phụ.

Tôi còn nghe cũng trong hạt của tôi và cũng trong tổng của tôi, lại còn thêm một thiếm già khác, cũng chê chồng mình đã cựu lại nhỏ nên đã hết sức lo lắn cho thằng thầy bá vơ đó đặng nhờ chút chức tân y khuôn với thiếm già kia mới là buồn bo chớ.

Than ôi! thế thường chẳng luận là đứa ngu hay là kẻ ngốc, đứa sáu nước hay là mọt dân, hễ nó mà có mang râu đội mão rồi, nó có được chút đỉnh quờn tước rồi, thì tệ thay, thiếu chi là hầu non, thiếu chi là thiếp già.

Gương nầy ông nghĩ coi có hệ cho đoàn hậu tấn chăng, ông Trung-Ngôn?

NGHỊCH-NHĨ.

Gương tốt đáng nêu

Bổn-báo mới hay tin rằng ông Joseph Nguyễn-văn-Viết, chủ nhà in ở đường d'Ormay có hứa cho hội Thể-tháo Annam một số tiền lối một trăm đồng, để gởi ra Hànội, đúc một tấm bản đồng hầu mỗi năm hội đá-banh nào lảnh chức vô-địch thì chạm tên vào bản ấy.

Tấm lòng hảo nghĩa của ông Joseph Viết thật đáng khen, song Bổn-báo chẳng dám vội tưởng rằng ở Namkỳ chẳng còn ai noi theo gương ấy mà giúp đỡ ít nhiều, ngõ hầu nông chí các hội Thể-tháo Annam ta cho thạnh vượng.

B. B.

Sự kiểm duyệt những bài hát bóng

Theo lời nghị ngày 5 Octobre 1925 của quan Tổng-thống Đông-pháp:

Điều thứ 12 trong lời *nghị* ngày 28 Mai 1921 về sự kiểm duyệt những bài hát bóng sẽ sửa lại như vầy:

« Ai chẳng do theo lời nghị nầy thì « phải bị phạt vạ từ 11 quan cho đến « 100 quan tiền và bị tù một ngày cho « đến 15 ngày hay là bị phạt thứ nào « một thứ mà thôi ».

Đã mau mà lại khéo

Kính cùng quí thầy quí cô đặng rỏ: Tại tiệm tôi có may y phục Annam và Langsa đủ kiểu đã mau mà lại khéo, Giá tiền lại tính rẻ hơn các chỗ khác. Kính mời quí thầy quí cô đến giúp giùm cho Annam mình mau tấn phát.

Nay kính,
Chủ nhơn,
ĐOÀN-THÀNH-TẠO.
43, đường Amiral Courbet, 43
SAIGON.

ĐôngPháp Thời-sự

SAIGON

GIÁ BẠC

Kho nhà nước	12f. 85
Đông-pháp Ngân-hàng (Banque de l'Indochine)	12 85
Trung-hoa Công-nghệ Ngân-hàng Banque Industrielle de Chine	12 85
Hongkong et Shanghai	12 90
Chartered Bank	12 85

GIÁ LỨA GẠO

Mỗi bao một trăm kilos chở đến tỉnh hiệu và cái bao nầy:

Lúa Vĩnh-long	6$05	tới 6 $	15
Lúa Gò-công	6 30	— 6	40
Lúa Bãi-xâu	6 25	— 6	35
Lúa Bảo-lộc	6 40	— 6	50
Lúa Cao-mên (trắng)	5 70	— 5	80
Lúa Cao-mên (đỏ)	5 35	— 5	45
Gạo thường bồ	6 25	— 6	35

Giá giấy Quốc trái Đông-Pháp: 109 $C

TÀU ĐI CÁC NƯỚC

TÀU TỚI

Chiếc ANGERS ở Marseille bửa 21 Octobre qua tới.

Chiếc G.G. ROUME ở Singapore bửa 21 Octobre qua tới.

Chiếc CEYLAN ở Sanghai bửa 22 Octobre qua tới.

Chiếc AMIRAL PONTY ở Marseille đã chạy qua Đông-Pháp hôm 1er Octobre.

TÀU CHẠY ĐI

Chiếc PORTHOS bửa 19 Octobre chạy qua Marseille.

Chiếc ANGERS bửa 23 Octobre chạy qua Trung-Huê và Nhựt bổn.

Saigon

Tin mới

Kính cho quí cô, quí bà đặng *hay*, chiếc tàu Porthos bờn tây mới qua, M. François Sự ở *Chợ-cũ* Saigon, 76, rue Vannier, có đặng ít gói *hột* xoàn thiệt là rất cật kỳ tốt! Xin quí bà, quí cô mau *chơn đến* mua giúp người Annam.

Vả lại M. François Sự đáng tin cậy, và chiêu *hiền đãi* sĩ bặt-thiệp, chẳng phải *như* bọn da đen xảo quyệt gạt gẫm và *nhục* mạ các cô vậy.

Longxuyên

Đính chánh bài
« Dê rừng dử quá »

Kính thưa ông Chủ-bút đặng an hảo. Sau chúc cho Báo-quán đặng hưởng thọ cao niên, miêng trường vinh viễn.

Tôi có xem số báo 343 đề ngày 5 Octobre 1925 nơi khoản Thời-sự có đăng bài « Dê rừng dử quá » của cô Trần-thị-Xuân xin ấn hành mà kêu ca cái cử chỉ bạo tàn của thầy Hương-thân đương quyền làng Long-điền tại Chợthủ, tổng Định-Hòa (Longxuyên) đối với cô một cách rất giả mang khiếp nhược về cuộc quần giờ rũ trăng, nài huê ép liễu song cô vẫn không ưng thuận.

Đọc suốt bài tôi lấy làm ngạt nhiên quá đỗi! Đây tôi xin sơ lược đôi đều về cái sở hành, cái đức tánh của cô Xuân ngõ đính chánh lại. Chẳng phải vạch lá tìm sâu, song ấy gọi là có tích mới dịch ra tuồng, cho chư vị khán quan thấu đáo và thẩm xét.

Hiện giờ cô vô nghiệp nghệ, tuổi đã 22 mà lứa đôi chưa quyết định, qui mô chẳng có mà nhà cửa cũng không.

Có nói rằng: « Thiếp ở với mẹ già đặng toan đền bồi cái công sanh thành dưỡng dục. Ôi! nói ra thêm chán ngán. Tợ mắt tôi ngó thấy cô chẳng gần gũi mẹ già có một khoản ngày giờ nào cho lâu đặng. Mẹ thì cui cút một nơi, cô thì tự-do một ngã. Thường ẩn trú tại nhà tên Trí (Sở Khanh đa, trinh liệt của cô như thế đó!!!) Khi thì dong ruổi theo tình nhân khắn khít nay chỗ nầy mai chỗ nọ, vì kẻ tình đã có Sư-tử-Hà-đông. Bỏ mẹ già nồng-nàn một mình đi câu-tôm, câu cá bốn mùa theo hạ tiện, *ấy* là hiếu của cô đa!!!).

Cái đức tánh của cô như thế đó mà cô lại nói rằng nào là nông-gia, thương gia, điền chủ con con, hương xã phần nhiều chôm ong lũ kiến cậy mai kia mối nọ tới bời, cứ mong nài cô chơi huê dồn nguyệt, cô trực-tiết chối từ mà chẳng ai ưa cho, đến đỗi cô muốn liều mình tự tận.

Ôi! Nghe mấy đều lộng-ngữ rất trái tai làm cho rúng động cả một xứ người Chợthủ, làm cho ai là người biết cô mà dễ nào chẳng xút tâm ư! Thế có là lịch nuôi ở xứ Chợ thủ nầy ư??? mía sâu có đốt nhà đột cô nơi, cô nói thế bằng là phạm nhiều người đó cô Xuân ạ!

Kế đó cô nói qua việc thầy *Hương*-thân làm đều trái lẽ ấy rất lắm. Xông đại vào phòng cô (phòng nầy là phòng của nhà tên Trí chớ không phải phòng nhà cô, mà ép uổng cô *vợ vợ* chồng chồng, cô không thuận bèn thoát đi, rồi lấy cái mền đắp của cô mà ôm đi chính là tên thợ Cẩn (cũng là một người tình khăn khít của cô nên mới dồn vậy) mượn của chủ nhà chớ kỳ thật chẳng phải của cô.

Đồ bỗ ra cô lại nhờ Hương-thân mà *đề án*. Vì tên thợ Cẩn là bạn thiết của Hương-thân và lại có vì bởn Hương-thân việc khác mà kéo ra việc nầy.

Nếu nói rằng Hương-thân quấy *sao* thầy cô đủ bằng cớ có làng vi-bằng cô khai báo nhiều người chứng rằng quấy ấy là tên thợ Cẩn quấy.

Hiếp đáp và đông tăng mẹ già cô là vị mẹ già cô tháp-thỏ tháp thuỡi nói vô lẽ cùng thầy nơi cửa công nhà việc nên thầy phải cầu làng trừng-trị.

Nói rằng oan-ức cô đội đơn đến quan Chủ quận Chợ-mới sao không thấy gì cả? Chẳng qua là cô bày đặt nói cho có vị đó thôi. Cô nói rằng cô có chồng sao không thấy chồng cô ra gánh vác sự đó nầy. Hương-thân cô đi gì mà phạm phép thế rồi không ai xử đoán? Vậy chư-vị khán quan cô rỏ vì sao mà cô Xuân nầy bày đặt phi-lý mà nói vậy không? Tôi xin đáp rằng: « Đêm mà cô đương hẹn hò với một người tình khăn-khít cô mà nhà ai nầy ở của cô để làm bia đó, thình-lình đến viếng cô lúc nửa đêm. (gặp rồi đa!) Ô tô bủa sua xe kéo đa!) cô nghẹn ngào: lưỡng đầu thọ địch thì tài nào cô chẳng dùng phản gian kế mà chữa mình, lại thừa *diệp* bờn riêng mà nhận Hương-thân vào vụ. Vì lúc đó cô Hương-thân đi dạo nghe mà ghé vào coi! Lấy làm thương hại cho Hương-thân vô sự mà mang tiếng.

Vậy mà cô chưa toại lòng. Cô lại còn lừng lẫy, ở độc đoán tự-mình trân quí-báo. Đừng kỳ tên mà họa phù thân đái sĩ-tín à! Tôi mà thổ thẻ đôi lời đây: Một là vì cô nói xúc-phạm cả hạng người Chợ-thủ. Hai là vì cô vẫn là gái mất nết mà tự mình gọi rằng trinh-*liệt* mà nhục người vì hiếm tư. Ba là minh oan cho Hương-thân. Chủ-ý để gọi là thấy cái trái khó hàm thinh, ra thế mặt mà đăng-đột đôi đều vì sự ích-lợi chung cho người Chợ-thủ.

Kìa kẻ dử đương tự-do phá chùa! Phật để điểm-nhiên ư!

Ôi! Xa xuôi khôn thấu đã đành chớ gần gũi biết mà giả ngơ sao yên dạ?

Cũi xin ông Chủ-bút vui lòng ấn hành bài nầy ngõ cho chư-vị khán quan biện phân minh bạch; ấy gọi là ơn cả của ông bảo toàn nền đức-hạnh chung cho nhiều người xứ Chợ thủ nầy khỏi phải người đăng-điểm thâu dật đánh đỗ vỗ đi.., chớ cốt chẳng phải mong lòng phản đối kích bát chi với kẻ phụ-nữ thất đức ấy.

Xin ông thấu cho và nhậm cho.

Ai ôi mựa trách.

LÊ-VĂN-CHUÔNG
bút tự
BÌNH-TRỰC
Instituteur à Chợthủ Longxuyên
Kính bái

Lời bàn. — Tôi là người ngoại cuộc, đọc suốt bài « minh oan » của thầy giáo Chuông mà tức cười. Chư tôn hãy xét thử coi một vị « gỏ đầu trẻ » mà viết bài « minh oan » như vầy phỏng có ngộ không?

VIÊN-HOÀNH.

Soctrang

Cũng vì cô nha-phiến

Hồi 8 giờ tối đêm 12 Octobre 1925, tôi đương đi xem hát Triều-châu tại chợ, kế nghe tiếng la ồ rằng: có một người mẹ bắt được con hút á-phiện tại tiệm hiệu Kiến-Thành, lấy khúc mía đánh rất nặng, may không thì thằng con bị té xuống thang lầu phải chết, nên tôi mau mau đến xem coi lời đồn nói có thật chăng?

Tôi đến tiệm thuốc hỏi thì thấy người ta nói rằng: vợ của tên tám Mạo, làm agent d'affaires (vô đơn hầu xin các việc và đòng tiền chứng mướn) bắt được tên tám Mạo còn hút á-phiện nửa, nên cầm một khúc mía lăn gập đương ngậm ống hút, chị ta đánh vào bắp vế một cây, thì tám Mạo ngồi dậy, sợ rung, cứ lấy tay đỡ thương, chị ta cứ bổ đại, tám Mạo bỏ chạy tới thang lầu bị một cây vào đầu rất đau, sợ nhảy đại xuống thang trật chưn gần té, nhờ nắm được lan can thì bị thêm ba bốn cây vào đầu nữa, và đánh và chưởi tới khúc mía gẫy hai, mà chưa vừa lòng, bởi có một người lạ không biết là vợ đánh chồng lại nghe dụng chưởi như chưởi con, nên mới hỏi mấy người kia rằng: phải mẹ đánh con chăng mấy người kia thấy đờn bà hồn áo như vậy mới trả lời rằng: mẹ mới đánh chưởi con như vậy, chớ chị em hay là vợ cô dâu đến thế ấy, nên mới có tiếng đồn rằng: mẹ đánh con. Tôi liền hỏi, tám Mạo ghiền á-phiện đã lâu rồi sao bị đánh, lại tám Mạo có vợ hồi nào, và chị áo-phụ nầy gốc ở đâu vậy, mấy người quen biết nói lại với tôi rằng: con áo-phụ trước có chồng khách trú bán chào lông bò và thịt bò kho, sau bị thua lỗ, chị ta mới bỏ tên khách lưu lạc đã đời, sau đến ở tiệm may của cô thông L. mà nấu ăn, may và chị cũng hư bại bị chưởi rầy hoài, sau có người làm mai, tám Mạo mới gặp chị ta kết nghĩa vài tháng nay, ban đầu còn làm bộ thiệt thà khuyên chồng bỏ hút đặng lo làm giàu, riết trở tánh hỗ ly, tám Mạo kiêng sợ, nên ép biểu tám Mạo phải vâng lời, dạy bỏ hút được trên 20 ngày, mà nhờ uống thuốc cô cốt á-phiện không hại chi. Vả tám Mạo có bịnh hậu, làm sao bỏ dứt được nay bị hỗ ly không cho uống thuốc nửa nên bịnh trở lại đau ruột gan khó chịu phải lén lén hút lại, bị hỗ-ly tính thấy chạy mua một khúc mía, lên tiệm rình thấy tám Mạo đương ngậm ống hút rầm rầm, hỗ ly loạn đã chưởi ồ làm cho tám Mạo hết hồn, bỏ chạy không sợ chết, quên lấy nón, ô-tô và thuốc, vậy mà chưa vừa lòng, còn chưởi luôn mấy thằng dụ dỗ thằng Mạo hút á-phiện nửa.

Hỗ-ly rượt theo tám Mạo về nhà, mới trở lại lấy đồ của tám Mạo chạy bỏ tại tiệm, rồi lại chưng rằng: tao trị thằng Mạo cho đến bỏ hút không được tao không làm người, đúng bậc chưa, chánh là Hỗ-ly cái hiện hình theo cái quán tám Mạo.

Vậy mà vừa lòng Hỗ-ly đâu, bởi mệt nên nghỉ đến trưa ngày 13 tây, khi tám Mạo đi làm về, con Hỗ-Ly còn rằng dạy bằng gươc bằng chổi loạn đả và chưởi mắn một hồi nửa mới chịu nín cho, tội nghiệp tên tám Mạo đi làm về mệt đòi, còn bị đòn nửa, nên ăn uống không được chi hết.

Còn nói chi ngày thường, hễ ngày nào tám Mạo đi làm bị ế mối, không có tiền nạp cho Hỗ-Ly, tai bị chưởi mắn một chập mới cho phép ăn cơm.

Hỗ-Ly tính ôi! Bao mà ác làm vậy, không nhớ lúc còn ở dưới hang, bị kẻ khi người chưởi, nhiều lúc chịu đói khát, vì kiếm mối không có, nay được thành hình, ở không dưỡng vóc, thoa son đánh phấn quần, áo, nữ trang phủ-phê, có kẻ lo tiền, người lo đăng cơm nước, rất sung-sướng, đáng lẽ phải *kính* trọng chồng chịu phơi nắng, dầm mưa, chạy ngược chạy xuôi, nắng nỉ người nầy, người kia mà lảnh làm giùm, mới có tiền công đem về nuôi, sao ăn no mặc ấm rồi lại trở tánh ác độc hành phạt chồng đến thế ấy, không sợ Trời phạt người chê cười sao?

Còn cậu tám Mạo thiệt ai khéo đặt tên cho cậu chớ trong giấy tên cậu không phải tên ấy; mình là người đờn ông cũng râu mày lại để cho vợ cầm quyền sửa phạt rất nhục như vậy, phải chi cậu làm đ. đ. hay là thượng thà chi lộc thì rằng chịu nhục không nói chi, mà người trượng-phu không ai chịu nhục như vậy được, cậu đã có bịnh đau ruột làm sao bỏ hút cho được, mà lại vâng chịu bỏ hút làm chi, nay đi hút lén, cho ra việc nhục nhã ấy, còn mặt mũi chi mà ngó vô đứng với người, tôi rất buồn cho cậu làm lắm lắm.

Bấy lâu nói Sư-tử hà-đông rất dử, mà có chị nào bằng con Hỗ-Ly áo-phụ nầy đâu.

Ôi! đau đớn thay cho phong tục nước nhà, còn chi là cậu phụ tùy phu xướng, tam tòng tứ đức của phụ nhơn xưa nay. Trời sao không mau trị tội mấy con áo-phụ làm gương cho đời, để chi cho càng ngày càng sanh ra nhiều việc tồi phong bại tục như vậy ông trời, hay là tiền cấn của tám Mạo ăn ở độc ác, nên nay phải chịu tội ấy chăng?

Chơn-Nguơn

Xe hơi cáng

Hồi 11 giờ trưa ngày 8-10-1925 có hai cái xe hơi đụng nhau tại đường Soctrang đi Bạnglong rất ghê gớm. số là cái xe hơi số C. 1324 của Nguyễn-văn-Ph., tên Trần-văn-Sở cầm tay bánh chạy từ Bạnglong lên Soctrang có chở 4 người bộ hành, tới thế 1.a375, gặp xe hơi số C. 2576 của thầy Lâm-văn-T., tên Phan văn Đại dit Lê văn-Đại cầm tay bánh, chạy xe không xuống Bạnglong. Bởi hai tên sốp phơ có tích đánh lộn với nhau trước, nên thù oán với nhau, khi hai cái xe gặp nhau, không bớt máy mà tránh trước, lại chạy rất mau, đến gần tới mới tránh nhau thì tránh sao cho khỏi được; hai cái qua chưa khỏi nhau, tên sốp phơ Đại lấy bánh quẩy đầu xe ra lộ rất gấp, nên phải đụng lái xe kia; hai cái xe đều bị gãy hư rất nhiều, và tên contrôleur Nguyễn văn Kế xe số C. 1324 bị té xuống đất, xe cáng nhằm dập bể xương trọn chơn tả rất nặng, dập và gẫy xương bàn chơn hữu, trầy và dứt da vai tả, trầy cằm, lủng một lỗ nhỏ nơi chót lưỡi, và dứt một đường dài ngang cổ, nay còn nằm tại nhà thương Soctrang điều trị; còn bộ hành trên xe thì không có hại chi hết. Vụ nầy ông Cai tổng Nhiêu-khánh đã tra xét và giải nội vụ vào quan Biện Lý, đã giam hai tên sốp-phơ chờ định ngày xử.

Nên trách-ao sao quan Biện-lý trị tội hai tên sốp-phơ nầy một cách nặng nề, dặng làm gương cho bọn sốp-phơ khác, vì thường thường bọn sốp-phơ hay làm phách lắm, hễ biết cầm bánh xe hơi rồi, thì không giữ bổn phận chi hết, nên càng ngày nạn xe hơi đụng nhau càng nhiều.

Chánh-Tâm

Cholach

Hành thoản kỵ-mã tam phân mạng

Mới đây, tại làng Thới-Định, Hương quản Cẩn đi đám cưới của người em vợ tại làng Ham-Luông, hồi đi có đem theo hai người, một người tên Sô, đem theo đặng nấu ăn, còn một người tên Diện theo làm bồ heo trợ giúp trong đám cưới. Ba người trong lúc đi bằng xuồng ba lá chừng ra vàm đặng đám ngang qua sông cái, thời tên Sô thấy trời chuyển mây giăng mù mịt, mới bàn rằng: kìa trời có mây đen mù mịt e cho ba ta xuống nhỏ qua chẳng khỏi sông. Hai tên kia nói với Sô rằng: nếu rủi có chiếm ba ta biết lội nhằm chẳng có sao mà phòng sợ, đi đại qua đi, ấy là thời suy nghe lời bàn quấy đó.

Ba người đồng lòng với nhau kẻ chèo trước người bơi sau, lấy sửo lực đặng qua sông. Xuống đi đặng nửa sông, nghe trên trời nổ một tiếng vang dậy, mây bay nượp nượp, gió thổi dùng dằng, hồi nầy sóng êm như tờ giấy trải, bây giờ sóng cuộn cuộn ba đào, chừng thế nì mới biết tự hối mà đã muộn, đành lòng phó thác cho lượng sông mặc tình tha giết!

Ôi thôi, Ngọn sóng rất vô tình thay, nó chẳng biết thương kẻ lăm nàn, không vị tình ngồi khốn khó, từ xưa cho đến nay, nó giết chẳng biết bao người mà kể, còn ba người nầy đi xuống nhỏ bị sóng to phải chiếm, Than ôi, Người đương cơn lâm nạn, kêu trời chẳng thấu, còn *kêu* kẻ vớt chẳng thấy một người, đành lòng để cho lượng sông mặc tình đưa đẩy. Lúc ấy có một chiếc ghe bầu lồng đi bán lương đang chèo đi, thấy trước mũi ghe có một người đương trồi lên hụp xuống đương cơn nghèo ngặt, chắc là kẻ bị chiếm trong cơn sóng gió, ghe lương kế lại toan cứu người lên đặng trên ghe. Người ấy chẳng nói đặng đều chi, chỉ đưa có hai ngón tay chỉ ngay xuống mặt nước, người trong ghe mới đoán chắc còn hai người nữa, nên người dòm bốn phía mà nào có thấy chi đâu, thấy bốn phía sóng bủa vôi trắng xóa mà thôi, chớ chẳng thấy người đâu mà vớt.

Chủ ghe hối bạn bè gấy lửa hơ cho người một lát người tỉnh hồn lại mới hay là tên Diện, còn tên Cẩn cùng Sô chẳng thấy tám dạng, nên chủ ghe hối người ở đâu đặng đưa về tới chỗ. Tên Diện nói rành chỗ ở ghe đưa về đặng báo tin cho cha mẹ hai người rủi kia hay.

Chừng Diện về tới nhà, nói công chuyện tên Cẩn cùng Sô chiếm phần rủi, chẳng biết tấp lạt vào đâu, tội nghiệp thay, cho cha mẹ vợ con của tên Cẩn tai nghe chưa dứt lời của tên Diện nói, chẳng khác nào tai nghe sét đánh, lửa văng trước mắt, ngồi trơ mắt ngẩn ngơ, nghẹn ngào không mở miệng. Giọt lụy chảy thấm bâu, mồ hôi ra ướt đẫm cả áo, hồi lâu mới mở miệng than ôi! Còn bao giờ nỡ dứt đường trần thế. Bà con trong xóm hay đến thăm cùng kể xuống người ghe tìm kiếm vớt đặng một mình tên Sô còn tên Cẩn ba bốn ngày không tiếm được. Chắc là thầy đã chôn vào trong miệng cá!

Thới-Bình

GIỚI THIỆU THUỐC HAY

Chợlớn NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Đại dược phòng
Chủ nhơn *Vi tiên-sanh* nhà giám,

Kính ông được rỏ, vả tôi là người rất cẩn thận, rất kỵ lưỡng trong khi uống thuốc, vì lời ngạn ngữ có nói: dược năng cứu nhơn mà y năng sát nhơn. Cho nên mỗi khi hoặc tôi hoặc người trong nhà tôi mà có đau ốm chi, thì tôi kén lựa thầy thuốc lắm, chọn cho được một ông thầy, học hành cho huấn súc, y lý cho thiệt thông, cho phải mặt danh y, rước đến coi mạch, nhắn chứng đầu thang cho nhằm phương, cho phải phép, thì tôi mới dám dùng thuốc mà thôi; còn những dám dung y, tham lợi mà hại người đó, thì chẳng có đời nào mà léo tới cửa của tôi cho được.

Còn nói chi tới cao đơn huờn tán của nhiều tiệm rao bán xưa nay, biết lấy số ức triệu nào mà kể cho được; song tôi cũng chẳng dám tin mà mua càng uống bướn bao giờ. Dầu cho trong lời quảng cáo mà có nói thuốc hay bằng trời đi nữa thì tôi cũng chẳng tin.

Mới đây tôi nhơn đến chợ Hàtiên, có ghé thăm một người bạn hữu của tôi, thấy ông ta đương cầm cuốn VỆ-SANH-CHỈ-NAM của quí đường mà xem, rồi chỉ cho tôi coi, nên tôi thấy cái « Bằng-cấp kim-tiền » của « Đức Đại-Nam Hoàng-Đế » ân tứ cho ông. Tôi thấy trong ấy có mấy hàng chữ nho như vầy:

« Đại-Nam-quốc Hoàng Đế sắc tứ « Cholon NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG dược « phòng VI-TÉ-SANH cung hiến dược « huờn, thí nghiệm đa hữu kiến hiệu « trước thưởng tam hạng kim tiền « nhứt mui, tịnh thùy anh huyền bội « thị khuyến, khâm thử ».

KHẢI-ĐỊNH.
niên, thất ngoạt, thập nhi nhựt

Nhờ có thấy được việc nầy, nên tôi mới rỏ là thuốc của quí đường chẩn là hay lắm hay sao, nên mới được nhờ ơn vô lộ của đức Hoàng thượng ban khen và hậu thưởng như vậy.

Rồi từ ấy nhứng nay tôi mới dám dùng thuốc của quí đường, mà thử thuốc nào tôi mua dùng thử cũng quả thật là hay, lủ thí lũ nghiệm, thật rỏ ràng là danh bất hư truyền.

Nay tôi kính tặng đôi lời, trước để cám tạ ơn ông, có lòng cứu thế tế nhơn mà chế luyện các thứ cao đơn huờn tán linh nghiệm dị thường, sau là có ý để làm giới thiệu với đồng nhân, cho biết chỗ thuốc hay mua lấy mà dùng, cho khỏi lầm trong cơn mình có bịnh, chi chúc, chi chúc.

Giang Thành, le 4 Octobre 1925.
TRẦN-HỮU-CẢNH.
cung tặng.

Bánh Quốc-nử

Bánh Quốc-Nữ là bánh của gái nhà Nam làm, rất ngon và thơm, dùng không phá bụng, có vô hộp từ tố theo cách Âu-Mỹ.

Có trữ bán tại:

Bếntre: tiệm M. Lâm-v-Tử, đường Interprète

Bạcliêu: nhà hàng Tất-Xương của M. Trần-q-Thế

Sốctrăng: tiệm M. Hồ-ngọc-Quí

Sadéc: tiệm Tân-Phong Quai Tân-phú-Đông

Longxuyên: tiệm Tân-Hiệp phố của M. Ngô-văn Dự

Tràvinh: tiệm épicerie Hồng-Tú

Longmỹ: tiệm M. Nguyễn văn Ngôi

Bảixàu: tiệm épicerie Thái v Xuân

Cầnthơ: tại Trung Châu Lữ Quán và tại tiệm ông Võ-hiếu-Đễ.

Chợlớn: tiệm M. Lê-v-Ngữ 310 rue des Marins và tiệm Minh phát Thành rue Tổng đốc Phương.

Saigon: tại Au Tisseur 82 Boulevard Bonnard, và mấy nhà ngũ lớn.

Kính xin quí ông quí bà mua về dùng thử, giúp giùm công nghệ gái nhà Nam được mau thạnh phát.

Mlle NGUYỄN-THỊ-THÂN
13 Rue Larcynière. — SAIGON.

COURS PRATIQUES de COMPTABILITÉ et de DACTYLOGRAPHIE
NGUYEN-VAN-MUI
10, Rue Martin des Pallières, 10
En face de la gare de Dakao
SAIGON

Muốn bán

Một cái xe *Limousine* hiệu *De Dion Bouton*, 10 mã lực còn tinh hảo, đẹp đỏ lắm.

Ai muốn mua xin gởi thơ hay là lại nhà hỏi ông *Nguyễn-thanh-Liêm*, chủ nhà máy Bureau 52, rue Pellerin Saigon.

* *

Một cái xe hơi hiệu *Delahaye* 10 ngựa kiểu xe kiín (Limousine) số xe gần tới số 4 ngàn, có đồ phụ tùng đủ, áo nệm mới tinh hảo, chạy 100 ki-lô mốt hao 12 litres xăn.

Xe còn mới mà chủ bán cho trả chiệc hoặc ai có xe hơi nhỏ muốn đổi cũng đặng — Xin do nơi Bổn-quán.

H. DELPEYRAT

Khi trước là Hãng E. POURTOU
Số nhà 83 bis, 35, 37, 39
đường Amiral Duprê Saigon
RƯỢU CHÁO, RƯỢU MẠNH
RƯỢU KHAI VỊ, RƯỢU TIEU-BO

Phạm-quang-Nghiêm

Commerçant Ômôn

Buôn bán hơn 10 năm rồi thật thà và rẻ hơn các nơi.

Làm Đại-lý hãng dầu lửa Asiatic.
» Đại-lý hãng rượu Binh-tây.
» Đại-lý nhà thuốc tây Pharmacie Centrale.

« Đại-lý nhà bán hột xoàn J. Giuntoli.

Có trữ dầu sáng *Shell*, dầu lửa hiệu *con sò*, dầu nhớt hiệu M. C. C. đèn *TITO LANDI*; đèn thắp dầu sáng có chạy dây như đèn điện; hàng *Tàu*, hàng *Bắc* các thứ rượu Tây và đồ nữ trang đủ kiểu theo kiểm thời.

NAY KÍNH

Một tấm gương soi

TIỂU THUYẾT ÂN OÁN VỊ TÌNH này, không dám gọi là mặt trời, mặt trăng, để chiếu khắp thế gian, song xét kỹ cũng nên cho là một tấm gương nhỏ, để *soi* cho thấu lòng người: Đã biết cũng là một quyển tiểu thuyết tình, nhưng mà không có dê tiện, trong đó tả ra nhiều lối đề răng đời và sự tích rất hay. Câu văn êm ái, ngoài bìa lại có hình xem qua đẹp mắt, dày gần năm mươi máy trương mà bán có ba cắt (0$30).

Xin quí độc giả mua giùm, trước để xem chơi sau cũng có đều bổ ích. Tôi có gởi bán theo máy ga xe điện từ Chợlớn tới Bà-chiểu cùng các nhà bán sách ở Saigon. Như ở lục tỉnh ai muốn mua sỉ xin gởi thơ để như vầy:

PHẠM MINH KIỆN
N° 75 Quai de Testard, Cholon

Quảng cáo đồng bang

Kính cáo cùng đồng bang đặng rỏ: Nhơn vì ông Trần-quan-Nghiêm mắc bận nhiều công việc nên đã sang *Lục tỉnh Khách-lầu* lại cho tôi là *Nguyễn-văn-Ngọc* dit *Chín-Tùng* kể từ ngày 1er Aout 1925. Chúng tôi đã sửa san phòng vi lại sạch sẽ tinh khiết sáng láng và mát mẻ lắm. Những bồi đều để sai khiến, quí khách sẽ được vui lòng chẳng sai.

Vậy xin kính mời lục-châu quân-tử khi có dịp đến Saigon ghé lại *Lục Tỉnh khách lầu* tạm nghỉ, chúng tôi rất đ ơn vô cùng.

chủ nhơn
LỤC-TỈNH KHÁCH-LẦU
202 d'Espagne Saigon
kính thỉnh

TRAN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHẾ MÂY
BOTINIER
Réparation des Raquettes
Rue Turc n° 14
SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi, ròng có một nghề làm ghế mây theo kiểu Hồng-kông, ghế dài, nghế đựa, ghế ngồi, lớn có nhỏ có, đủ thứ, đủ dạng rất khéo rất đẹp. Có sửa vợt mây, đã đánh trái lăng: giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệt-vị đến chơi tôi vui lòng tiếp đãi.

Tràn Long, Cần Thơ.

Tôi mới dựng nên một nhà ngủ rất phải cách vì là trước khi cất nhà đã có vẽ họa đồ đặng làm phòng ngủ, nên phòng vì mỗi căng mỗi phòng rộng lớn tinh khiết theo cách vệ sanh: giường mùng, ra, nệm, gối, bàn ghế mới tinh hảo, chỗ rửa mặt, phòng tắm, phòng tiêu đều có máy nước chạy.

Kính mời quí ông quí bà có dịp đến Saigon xin ghé lại TÂN-HÒA-KHÁCH-LẦU tại đường Boulevard Bonnard số 88-90 ngan gare xe điện khí chợ mới Saigon mà nghỉ thử một lần thì rõ lời tôi bố cáo đây chẳng sai.

Chủ Tân-hoà kính thỉnh LÊ-VAN-LỘC

Công-ti Quản-hạt đại thương

Công-ti nặc-danh vốn 30.000.000 quan

Grands Magasins Charner

SAIGON

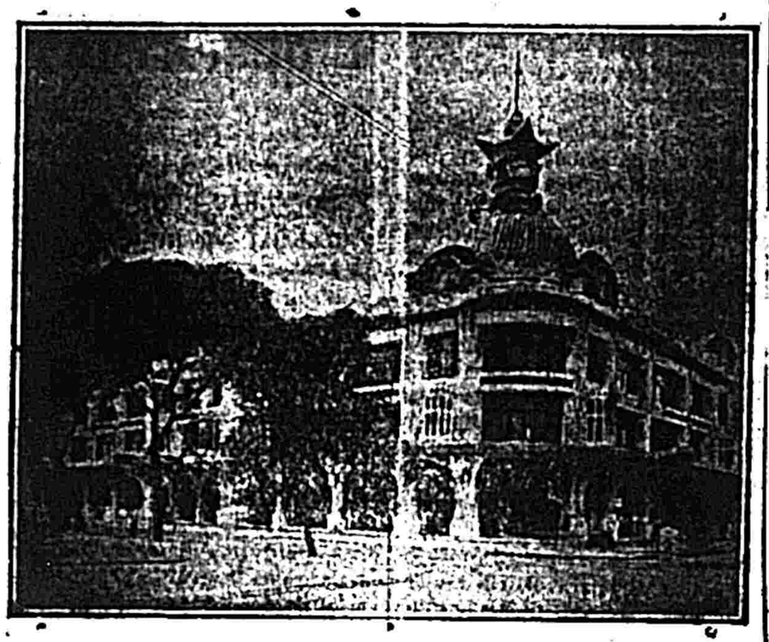

Súng ống và thuốc đạn

đủ đồ phụ tùng sẵn bán

Bao súng, da vàng tốt nhứt hạng, quai xách da lằng, có khoen ống khóa, dây đay bằng da mềm 85 quan

Đáy đựng chim, bằng bố giền da, có túi trong, và 10 lỗ nhét bi, 1 cái túi bố 2 túi lưới, dây mang bằng da mềm 45 quan.

Dây nịch đựng bi súng, da vàng có giền, có 20 lỗ đựng bi, chỗ gày mạ xi-kền 18 quan

Súng *Hamonerless*, lòng kẽm có hai chốt gày, có giấy chứng thiệt tốt, alibie 12 và 16 650 quan

Hãy xem cuốn mục-lục riêng về súng ống thuốc đạn

Phòng gọt móng tay. — Phòng trà. — Quán rượu diệu Huế ký

Có nhạc: (*Thứ năm từ 16 h. 45 tới 18 h. 45.*
(*Chúa nhựt từ 9h. tới 11 h.*

NÊN THỬA DỊP BẠO LÊN CAO

Sự chắc thật làm nên sức mạnh của bổn hiệu

Điện-tín: MAGCHARNER — Dây thép nói { Nói lại sở quản-lý số 143 / Nói lại sở buôn-bán số 504

Thùng thơ số 528

TÂN TÂN HIỆP THÀNH

Ở tại đường Vienot số 40 ngan chợ Saigon mới

HUỲNH-VĂN-NHUNG, kế-nghiệp

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiểm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ô ăn trầu có chưng bằng đồng xi nikên (Nickelé) quí khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thơ thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn-bạch.

WASSIAMULL

Tiệm Bombay môn bài số 34-36 đường Catinat

Gần nhà bán thịt Guyonnet phía tay mặt

Có bán đủ các thứ hàng như là: dù, khăn, đồ mặc đủ kiểu, sô, tố, gấm vóc, lụa, cẩm-nhung, sa-tanh, nhung, nỉ, lục-soạn, hàng tây, cẩm châu, lục soạn bắc thảo, cẩm cuốn hay là lục soạn điển-khí.

Mua bán thật thà không thách cao thấp, bổn hiệu dám chắc nếu quí khách mua đồ của bổn hiệu thì khỏi sợ lầm, tốt xấu bán theo giá, và hàng mỗi kỳ tàu đều có đồ mới chở lại luôn luôn.

Kính mời quí cô quí bà có dịp đi đường Catinat ghé lại tiệm tôi coi hàng chơi, dầu mua hay không chi ông tôi cũng vui lòng tiếp rước.

ANCIENNE MAISON PHÚ-TOÀN

ĐÓNG GIÀY TÂY VÀ ANNAM — LE-VAN-BEN — CHỤP HÌNH VÀ RỌI HÌNH RA LỚN

— SAIGON —

17-19 Rue Amiral Courbet (Halles Centrales)

Trần-quang-Xuân

158, rue d'Espagne Tại chợ mới Saigon

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ:

Giày dép Bắc-kỳ

Đèn điển bỏ túi, vẽ xách đi rọi.

Plies tại lò bên Tây mới gởi qua thật tốt.

Miền nỉ trắng và đồ thật lông trừu nhiều thứ.

Áo mưa caou tchouc và gabardine đủ cỡ.

Khuôn đồ hình, đồng hồ, đồ alumium.

Ghế Thonet và các đồ tạp hoá v.v..

Giày dép thì có tiệm đóng tại Hànội, còn đồ tây thì mua thẳng các lò bên Pháp quốc, nên bán giá nhẹ.

THI-THƠ'

Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VĂN-THƠM

Bijoutier, ancienne Maison de Nguyễn-văn-Giáo

N° 15 rue Sabourdin Saigon.

Kính cáo cho quí ông quí bà rõ: Nguyễn tiệm nầy trước của Nguyễn-văn-Giáo, đã qua phần rồi. Nay tôi là Nguyễn-văn-Thơm là em kế nghiệp cũng làm đồ nữ-trang theo kiểu kiểm thời, những là: trâm, chuyền, kiềng, chuỗi, bông tai, nút áo, vòng đeo, kiềng cẳng, neo bậng, neo đeo, đồng chiếc v.v.. Đồ thợ theo kiểm-thời cũng như ngày trước vậy.

Xin quí ông quí bà, muốn đóng món chi xin đời gót đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng theo ý quí ông quí bà đóng món chi thì tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi đến cho quí ông quí bà dùng.

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-THƠM

Bijoutier 15, rue Sabourdin SAIGON

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đồ phụ tùng

đường Luro môn bài 99 và 101 (Đất-hộ) Saigon

TRẦN-VĂN-HIỆP, chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là xe mui, xe hai bánh, xe kiến, xe kéo, và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đàn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá rẻ bán tây chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiến đàn tây, đồ bắt kẻ xe chiếc và xe song mã bằng da tây rất khéo và chắc, có bán yên cời, chuông đẹp hai tiền, bình đồ thắp đèn khí đá theo xe, sơn xe, — và sửa xe.

Cái xin quí khách có dịp đến Đất-Hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi, trước coi công cuộc của tôi làm, sau có của đáng món chi đa thiểu mua giúp làm ngời, thì tôi rất cảm ơn hạ cố. Còn như quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hồi đáp.

Chủ nhơn cẩn khải.

Thay cũ đổi mới

Kính cùng lục-châu quân-tử, các giới đồng bào đặng rõ. Bấy lâu cũng nhờ đồng-bào, ưa ưu chiếu cố, trường nghĩa thâm giao, nên mấy nhà khách-sạng của chúng tôi đến ngày nay đặng bền vững, của thấy tin tuổi trong thương trường, thiệt là chúng tôi hết lòng hậu đãi quí khách.

Vì tình quyến thiết cùng lâu cùng nặng nên thì phần đông trong quí khách đều muốn đến khách sạng của chúng tôi. Bởi cớ ấy cho nên nó phòng cùng ngày xem thành ra ít, khó nhất hết đặp quí khách cho vừa lòng.

Vậy mấy khách-sạng của chúng tôi hiện là:

1° Hàm-Thành Khách-Sạng ở đường Colonel-Grimaud số 21 và 23;

2° Hàm-Trung-Khách-Sạng đường Admiral-Lorraine số 103 và 105;

3° Hàm-Hưng-Thành Khách-Lầu ở đường Amiral Bonard số 18 và 20, đều mở thêm rộng rãi mạnh mẽ, ngõ hầu khiến phép tiếp lòng hoài cố của quí khách trong lục-châu.

Mấy tiệm đó ở gần ngã ba Saigon-Mytho, Khánh-hoà, chúng tôi sẽ hết lòng tiếp rước cho vừa ý đồng bào.

Nay kính

Quảng-Ký, M. Pháp

A. DENHOLM

N° 36-38, Rue Lefèvre N° 36-38

SAIGON

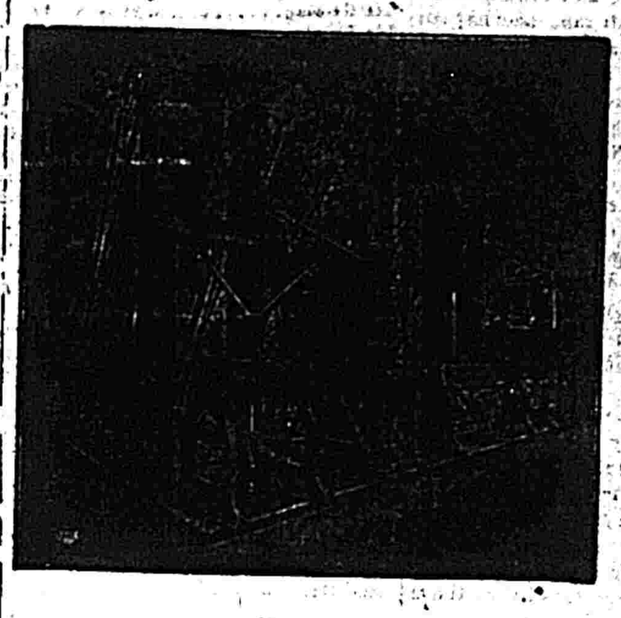

MÁY XAY LÚA GẠO

NGUYÊN GIÁN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRÂM EMERIE — VÂN VÂN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MỘ-TEO NỒI SÔ-DE V. V., GIÁ PHẢI CHĂNG

MUA MỘT LẦN MỚI BIẾT

Thật vậy. Muốn biết tiệm nào bán rẻ phải có mua một lần mới biết được. Chúng tôi chẳng hề dám khoe khoan, song chúng tôi dám hứa chắc rằng tiệm chúng tôi vẫn bán rẻ hơn các nơi mà cách tiếp đãi quí khách cũng hết tình niềm nở.

Tại tiệm chúng tôi có bán đồng hồ CARILLON WESTMINSTER đủ thứ đẹp lắm. Có bán máy bắt xoàn và kiểm, đủ kiểu, máy thật tốt, và có trữ đủ hết cái lương nhiều bài bản. Cung có trữ nón Casque hiệu «COQ GAULOIS» tốt nhẹ thật khéo, và «FORME ANGLAISE» thật chắc thật bền, có những đồ bằng pha lê như bình đựng nước, ly, và đồ Aluminium tốt lắm. Chúng tôi lại có trữ bán các thứ đàn, bọng, Hạ kỳ, chưa cầm thạch, cao cổ, thấp cổ, có hoa lí da tây, có đồng hồ rẻ, đồng hồ tay, và trái quít, cạy rất đáng giá máy móc nên bì, nên có giấy bảo lãnh 5 năm.

Tiệm chúng tôi có làm Đại lý giày tây hiệu «ÔNG COP» là thứ giày của hãng *Richard* bán lâu trước, có đủ sơ mi, cols, régates, mouds, vớ tơ vớ chỉ, đủ các thứ màu, lại có nhiều thứ áo Pardessus cao su và gabardine, đã chắc mà lại rẻ nữa.

Tiệm chúng tôi có bán xe máy hiệu C.A.P. là thứ xe thiên hạ ưa dùng hơn hết, vì nó chắc mà nhẹ, và giá mỗi cái có 48$ thôi.

Chư tôn ở lục châu có dịp đến Saigon xin mời đến xem cửa hàng chúng tôi một lần cho biết, chúng tôi lấy làm hoan nghênh lắm. Và nếu muốn biết ở đâu bán rẻ xin cứ đến.

BAZAR PHAN-THANH-BIÊN

số 54 đường Vienot

giáp phố Chà bán vải ngan Chợ mới Saigon

XƯỞNG THỢ MỘC CHẠM VÀ CẨN CỬA

M. Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Năm 120 năm 1908

Xưởng chánh tại LAITHIÊU (THUDAUMOT) Quan 4 Đường

Đường mé sông chợ đi ra

TIỆM NGÀNH CÓ TRỮ PÔ HON

1° Tại *Mytho* đường mé sông, nơi bến tàu và xe-hơi. 2° Tại *Cầnthơ* đường mé sông, ngay cửa tàu của khách-trú; 3° Tại *Travinh* đường cái, ngay Tòa-bố; 4° Tại *Rachgiá* đường mé sông, nơi bến tàu.

Xưởng này có đóng sẵn đủ thứ bàn, ghế, tủ, võng, giường đóng theo kiểu danh-mục như: Trắc, Cẩm-lai và Gõ mà chế tạo nhiều kiểu khác lạ, thợ làm thật là tinh-xảo, không hề giả-dối. Bấy lâu danh tiếng, được chư quí vị bậc gia khanh ngợi, vì sự kỹ-càng chắc-chắn rất vừa lòng.

Kính mời quí khách đến xem chơi, hoặc mua hay là đặt theo ý, tôi cũng lòng tiếp rước và hết sức hiến.

Mandat và dây thép xin đề: NGUYỄN-HIỆP-HÒA, Laithiêu.

BAO GIỜ HIỆP-PHỐ ?

(Ái tình Tiểu-thuyết)

Tác-giả: TRẦN-HỮU DO

(Cao-lãnh)

Trong duyên gặp gỡ là duyên,
Trong tình vẹn vẽ đôi bên là tình.
Mấy lời sắt đá đinh-ninh,
Xa xuôi ai có thấu tình chăng ai?

(Tiếp theo)

Tàu ghé cặp cầu Cầnthơ, trên cầu thấy có người ăn mặc Âu-phục chỉnh tề, tướng mạo đoan trang, bà bèn chỉ cho chàng Việt-Nam rằng:

— Ấy là ở nhà của tôi đó.

Lúc nầy ông đang ngó ngay xuống chỗ mấy người nầy đứng, thấy bà chỉ nói gì, bèn mỉm cười. Việt-Nam thấy ông ngó ngay mình, cúi đầu chào ông ông bèn đáp lễ lại, rồi đứng đó chờ Quốc-Thanh trao hành lý lên trên cầu cho ông.

Cha mừng con đi học lâu ngày về, con thấy cha mạnh khỏe như thường lòng vui vẻ, bấy lâu xa cách, bên lời vạn phúc, bên lời hàn huyên, biết bao lời vui vẻ. Đoạn cùng nhau trở về, mời thầy Việt-Nam về luôn nghỉ ở nơi nhà mình nữa. Mà, như đã nói Việt-Nam chẳng phải không nóng lòng đi thăm bạn, ngặc tấm lòng cảm người mỹ-nhơn lại thắng hơn, thành thử một lời hạ cố của bà *lão* mời, chàng bèn vui lòng mà vâng ý vậy.

Trong bữa ăn, bà thuật mọi lẽ cho chồng mình biết, kể cái đặc ơn của chàng Việt-Nam đã thí cho cô Lộ-Châu mà rằng:

— Thật ông, nếu khuya hôm ấy không có thuốc của thầy, e cho con *Lộ-Châu* của mình khó chịu. Thuốc thầy thật hay lắm, tưởng ông nên coi hiệu ấy gởi mua để dành trong nhà cũng có ích.

Ông phán hỏi;

— Thầy tính mai nầy đi Rạchgiá, rồi bao giờ trở về. Khi về ghé lại đây chơi, đã không biết thì thôi; biết cũng như bà con. Chớ ngại đều chi hết.

— Thưa, cháu vào đó chơi chừng vài ngày, ở lâu không tiện, vì phép của cháu xin nghỉ đến thứ hai đây thì mãn hạn.

— Còn dư ngày giờ nhiều, thầy về cứ ghé lại nhà tôi chơi. Thầy quê quán ở đâu?

— Thưa, cháu ở tại Mỹ-trà Sadéc.

— Lên Saigon làm sở nào?

— Thưa, làm sở Thương-Chánh, non hai năm nay.

— Cha mẹ còn song toàn chăng?

— Thưa, cháu mồ côi cha từ thuở nên bảy, mồ côi mẹ từ thuở mười lăm; bây giờ ở cùng người anh ruột.

— Không còn cha mẹ, mà trí chí học hành thành thân tốt nghiệp, như vậy tưởng cũng có công lắm, nói gì cha mẹ qua đời sớm, không người kềm chế, phần nhiều phải bị hư thân. Lúc thầy học chắc chuyên cần lắm.

— Thưa, lúc cháu còn đi học, học thì hay học, không biết làm sao. Người ta học thì mình học, mấy người trả bài thuộc, mình trả bài thuộc; cái thuộc ấy là do sự ráng sức nhét chữ vào cái óc, đặng cho khỏi bị đòn bị phạt đó thôi. Chớ lúc bấy giờ không nhuốm thích mùi học là thế nào cả.

— Đã biết không nhuốm thích mùi học, song cũng có trí chí chuyên cần; bằng không sao cho nên thân được! Thiếu gì cậu thiếu niên ngày nay, học cũng đi học vậy, mà kỳ trung có cái dục nô hành quyền, thành ra thường bị hư thân mất nết. Cái dục ấy nói rõ ra, là cái sắc-dục, làm cho tâm trí phải tưởng vọng, tinh tứ phải phức tạp, sa vào sự khổ não, mê hoặc mà phải phế công phế học suy tổn tinh thần. Dầu thầy nói không nhuốm mùi học; mà nhờ có cái ráng sức nên ngày nay mới được như vầy.

— Thưa, cái khoái lạc là một đều cần quí của bọn thanh niên, ít mấy ai tránh khỏi, ít thấy rõ được cái chơn tướng, vì vậy mà lắm người phải bị hại, bị lầm lạc huyễn tưởng. Lúc ấy cháu may mà không bị cái huyễn tưởng bị lầm lạc, ngày nay nghỉ lại mừng thầm, kỳ thật học bất quá là học.

Ông phán nghe chàng Việt-Nam nói, ngồi hàm thinh, ngó ra ngoài trời một chút rồi tiếp rằng:

— Ừ! ra làm việc lâu rồi, có nơi nào chưa?

Việt Nam nghe hỏi câu ấy, lòng dường bị ai xáy vò rối rắm trăm đường một chút đáp rằng:

— Thưa, nhà nghèo anh khó, bổ gia-thất chưa dám nghỉ đến. Lắm khi anh tôi có phân giải nên nghỉ đến đều cần kíp ấy, nhà ít anh em, anh thì già ốu, song cháu nghỉ khó lắm cho phận mình, nên vấn dợp đều ấy lại một bên.

— Thầy sợ vậy chớ thiếu chi người nghèo hơn thầy, sức kém tài hèn hơn thầy mà người ta còn lo được bổ gia-thất thay. Không, có lẽ thầy còn kén chọn vàng thau, lựa người tri-kỷ, mà thành đôi lứa muộn-màng.

— Cũng có kén chọn, mà cũng nhìn biết phận mình, thành ra chênh-mảng. Thưa ông, đời nầy thiếu chi người tri-kỷ, nhứt là thành Saigon kia lại càng lắm nữa; song cái hạng tri-kỷ ấy bất quá ngoài môi dẫu lưỡi, tri-kỷ hữu ngôn vô thật đó mà thôi. Lắm người mình muốn kết làm tri-kỷ, cái muốn mình thành ra mình nuôi ong nơi tay áo. Thành ra, cái hi-vọng của mình phải bị liệt-bại mà thôi.

— Nói chơi vậy, chớ đời nầy biết sao kiếm được người tri-kỷ! Song cũng phải lựa cho phải người phải ta thì thôi.

— Thưa cháu cũng đã có lựa, cháu cũng đã để lòng riêng về một người, con nhà có ăn, vốn người hiền-đức; song lựa là lựa thầm trong lòng vẫn chưa dám nói ra! Người ta thì phận gái ngàn vàng, trên mây trong nguyệt, còn mình là phận mỏng cánh chuồn khối tình e-ấp, biết thành hay chăng? Lại cháu vốn vừa gặp-gỡ buổi đầu, thành ra lại càng e-ấp lắm.

Ông phán nghe thầy Việt-Nam nói đến câu ấy, chẳng biết ông nghỉ làm sao, ngồi hàm thinh giây lát, rồi ngó lên đồng-hồ cười mà rằng:

— Nầy, gần mười giờ rưỡi khuya rồi, thôi bây an nghỉ để mai thầy lên đường. Đi trọn ngày nay cũng đã mệt lắm rồi.

(Còn nữa).

Saigon — Imprimerie du ĐÔNG-PHÁP THỜI-BÁO — TIRAGES: 8.000 ex. — Le Gérant: NGUYEN-KIM-ĐINH

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38. — CHOLON

Dây thép nói số 658 — Đánh dây thép chữ đề: Nhị-Thiên-Đường, Cholon

CÓ BÁN CÁC THỨ THUỐC CAO, ĐƠN, HOÀN, TÁN, RẤT THẦN HIỆU NHƯ SAU NAY

PHỤ-QUẾ-BÁT-VỊ-HUỜN

Phàm con người mà thủy hỏa hòa bình thì ít hay sanh bịnh.

Bởi vậy cho nên phải dùng lục-vị là để nhuận thủy. Phụ-quế là vật bổ hỏa mà điều bổ chơn dương.

Vả cái máy sanh huyết đều do nơi trong hỏa, ở trong hai trái thận một điểm chơn dương gọi là mạng môn, tức là chỗ tưởng hỏa ở mà gìn giữ lấy mạng người; cho nên người mà sanh yểu sống lâu, chết yểu, hoặc có thai cũng không đều do nơi mạng hỏa.

Thuốc nầy bổ bổ thận mạng chơn dương, giúp hỏa trợ tỳ, tiêu tán âm tà, thông trị chơn dương.

Những kẻ tinh huyết khô khan thường hay đau lưng mỏi cẳng, hoặc kém thủy mà sanh đàm rồi hóa ra chứng ho, hoặc nhức đầu xây xẩm, lỗ tai lùng bùng, chiêm bao di-tình, khô cổ ráo lưỡi, đau nóu nhức răng, xanh xao vàng vọt, hoặc thân dưới ngứa ngấm sanh ra ghẻ chốc vân vân, các chứng thầy đều dùng được.

Mỗi lần uống bốn chỉ, uống với nước muối măng mằng.

Kị ăn cải trắng và những đồ lạnh lẻo ngưng trệ.

Chư tôn có mua thì hãy nhìn cái nhãn hiệu ông Phật mập của tiệm Nhị-Thiên-Đường thì khỏi lầm đồ giả.

Mỗi hộp giá là. . . . 0$35

ĐINH KHẤU LÝ-TRUNG-HOÀN

Thuốc hườn nầy chuyên trị nam phụ lão ấu, hàng trệ hỏa bất sanh, thổ dương hư khí nhược; hay đau xốc hông, trạo trực muốn mửa, tạng phủ bất điều ăn uống không tiêu; bịnh hậu khiếm bổ, mạng môn hỏa suy; tỳ hư vị yếu, đau bụng la chảy; ăn uống chẳng ngon, hình thể mỏi mệt; ban đêm hay ho, ban ngày đàm nhiều; hoặc ăn uống quá độ mà sanh bịnh trung hàng; hoặc ăn đồ lạnh lẻo sống sít, ngưng trệ, rồi bất mửa; hoặc cảm hàng tay chơn run rẩy; hoặc nguơn khí bất điều, tinh-thần suy kém, v. v.... thầy đều trị được.

Phải dùng nước gừng lùi mà uống với thuốc.

Nói tóm một lời là thuốc hườn nầy có tài ôn trung phò dương; hễ uống nó được thường thì nguơn-khí điều hòa, tinh thần bội trương.

Bổn đường đã gần công tìm kiếm các thứ dược-liệu cho thiệt tốt thiệt hay phối hiệp lại mà chế ra thứ thuốc hườn nầy, thiệt là công hiệu như thần, bá phát bá trúng.

Chư tôn có mua thì xin phải nhìn cho kỹ cái nhãn hiệu ông PHẬT kẻo lầm đồ giả.

THANH-TÂM NGƯU-HOÀNG-HƯỜN

Thuốc nầy chủ trị nam phụ lão ấu, thình lình mê sảng đàm chặn hoặc trúng phong trúng khí bất tỉnh nhơn sự, ngậm miệng cắn răng, con mắt lác lưng, tay chơn quíu rút, trúng thử phát nhiệt, ác khí xông nhâm phát cuồn nhảy nhót, giựt tay giựt chơn; nhiều nhảo ho hen, long óc nhức đầu; xây xẩm tối mắt, nhức nhối cả mình; hoặc bị sơn phong chướng khí, đau thắt ruột gan; phong đàm ngăn trệ, khí huất chẳng thông; thần hôn phách ám, năm ngủ chẳng yên v.v... Nhứt thiết các chứng bịnh nguy cấp phải dùng thuốc nầy; ấy là một thứ thuốc khởi tử hồi sanh, phò nguy cứu cấp, công hiệu như thần.

Hễ uống nó vào thì thanh tâm trừ đàm, đã thông cửu khiếu lại tiêu trừ các dịch tức khỏe an nhiên.

Chỉ như con nít mà bịnh kinh phong, cảm mạo phát nhiệt, sanh bịnh dạ-đề, khô khô ọc sữa, tích trệ đau bụng thầy đều dùng được.

Người lớn mỗi lần phải uống một hườn, như bịnh đau lâu phải uống gia bội; uống với nước gừng.

Con nít phải uống nửa hườn, nấu lá bạc-hà lấy nước cho uống với thuốc, hoặc hòa với sữa mẹ cho uống, hoặc thoa nơi núm vú mà cho nó bú, hiệu nghiệm như thần.

Phương thuốc nầy từ được Tổ truyền đến nay, bổn đường hằng gia tâm nghiên cứu rồi chọn những thượng phẩm dược liệu tuân y theo phép chế ra mà làm hườn; uống chứng nào hay chứng nầy.

Kị ăn cá và rau cỏ sống sít lạnh lẻo và cũng kị đồ bằng sắt.

Đờn-bà có thai chẳng nên dùng

GIÁ

Hộp gồm 4 hườn.	.	1$00
» 2 »	. .	0 60
Hộp cây 4 »	. . .	1 40
» 2 »	. .	0 70

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG TIÊU-THỰC-HOÀN

Chuyên trị nhứt thiết các chứng bịnh thuộc về bao tử, ăn không tiêu, hoặc ăn đồ sanh lảnh rất nhiều, sanh ra bịnh no hơi, tích-tụ, bần thần, đau bụng, lâu ngày làm cho thân thể gầy mòn yếu đuối, ăn uống không biết mùi. Uống thuốc nầy dần dần khai vị tấn thực, trở nên tinh-thần khoái sảng, khí huyết điều hòa, thật là một phương thuốc chí bửu có danh trong thiên hạ.

CÁCH DÙNG

Dùng với nước trà;
Mỗi ngày uống 2 lần;
Mỗi lần uống 2 hoàn;
Uống trước bữa ăn 15 phút đồng hồ.

Giá mỗi hộp 10 hườn là: 0$50

AN-THAI-HƯỜN

Thường người đàn bà có thai khí-huyết suy yếu, không thể giúp dưỡng thai nhi, thì hay sanh ra bịnh ụa, nhợn, (ác-trở) chóng mặt, bần thần, hễ nhọ thì làm ra chứng tiểu sản, lạc sản, ấy cũng bởi khí huyết suy nhược vị khí chẳng hòa, làm cho thai nhi không an mà phải sanh những chứng bịnh hiểm nghèo, thậm chí không phương điều trị.

Bổn Đường nghiên cứu ra hoàn thuốc an thai nầy, cứu những bịnh kể trước đó xưa nay rất nhiều. Vậy những người đàn bà có thai nên phòng bị khi mới có các chứng kể trên đây, cho khỏi lỗi đạo hòa sanh của trời đất, và dùng thuốc nầy trước khi có thì không lo dữ chi bất trắc.

Cách dùng. — Mỗi lần uống 1 hoàn, sau khi 2 bữa ăn, uống với nước trà. Giá mỗi hộp 2 hườn là. . . . 0$30

BẠCH-TRƯỢC-CAO

Thuốc nầy để trị các chứng bịnh lậu; hoặc đái gắt, lậu mủ, hoặc trắng, hoặc vàng, hoặc lậu ké, lậu huyết chảy ra dầm dề, cứ theo phép mà dùng thì hết lại trừ dặng các chứng bịnh độc.

Trị bạch đái hạ rất thần hiệu. — Kị thai.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần nóng chừng 1 muỗng uống cà-phê. Cử ăn đồ chiên xào, cay nóng nầy, rượu cũng không nên uống.

Mỗi hộp giá là. . . 0$60

Thiệt-nghiệp-xưởng

F. NAM

Đường Pellerin môn bài số 142-144

SAIGON

Bổn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết, tủ sắt đủ kiểu.

Rèn sắt bông và các thứ kim khí rất huê lệ.

Sửa súng và đủ các thứ khí giới.

CHUYÊN NGHỀ — Mài dao lớn nhỏ, mài kéo, dao cạo, vân vân, dùng máy điện đổi mài thật bén. — *Soudure Autogène.*

Rèn các đồ phụ tùng theo kiểu vở tìm thường và đúng chữ.

RÈN GIƯỜNG SẮT

VÀ ĐỒ DÙNG NGOÀI HUỜ-VIÊN

LÀM ĐỒ BẰNG SẮT

Cửa ngõ và rào sắt, cửa và rào sắt đủ kiểu để rào mả.

Làm kiểu huê-mỹ và kiểu thường. Ống khóa và chìa khóa thiệt chắc.

Có làm đồ thâu-lôi (paratonnerre) chế tạo và sửa máy mác xe-hơi, xe máy hơi.

Làm đồ gởi đi Lục-tỉnh.

Công việc làm kỹ lưỡng mà giá cả

HÔTEL D' ANNAM

Nam-Việt Khách-Lầu

N° 72 à 80 Boulevard Charner et Annexe
N° 9 à 15 Rue Carabelli
Saigon

Phòng ngủ ở dưới đất cùng trên lầu, rộng mát, sạch sẽ lắm rất cận tiện cho Quí Khách có việc đi Saigon cùng đi chơi.

HUỲNH-HUỆ KỲ,
chủ nhơn

Duy-Xuân ẩn quán

Tại đầu cầu sắt Sadec

Có in đủ các thứ thơ, tuồng, truyện, sách, bằng chữ Langsa và quốc-ngữ. Có in sổ bộ, các thứ giấy tờ về việc mua bán, các thứ danh thiếp, bao thơ, thiệp tang thiệp mời đám cưới v... v...

Có bán đủ các thứ giấy, viết, mực, bao thơ, nghiên viết, thước gạch, gôm, viết chì và đủ thứ sách vở cho học trò các trường dùng.

Mũi mên đều bán rẻ hơn các nhà in khác.

Duy-Xuân ẩn-quán,
kính mời.

ĐÈN LỒA KIỂU MỚI

THẮP BẰNG DẦU LỬA

Đèn treo, đèn đứng, đèn treo

Bán tại tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIỆM

108, đường d'Espagne Saigon

BRIQUE DE CASQUE FANTAISIE

Vente en gros et en détail

GRAVURE sur MÉTAUX et MARBRE

TRẦN-DUY-BÌNH

42, Boulevard Charner :: SAIGON

TIỆM LÀM NÓN ĐỦ CÁC THỨ

Bán sỉ và bán lẻ

Kí lắc các thứ con dấu bằng đồng, bản đồng và bản đá cẩm thạch

Nam-nghĩa-lợi đỉ Thai-son-quán

DENTISTE

ANNAM TRƯNG RĂNG

110, BOULEVARD BONNARD, 110

Chợ mới — Saigon

Ít được vậy!!

TIỆM NAM CHÂU KHÁCH-LẦU ở tại đường A-MI-RANH CUỘC-BÈ Saigon là nơi rất xứng đáng cho quí khách ở lục châu đến nghỉ. Mỗi mỗi đều thanh-khiết phòng the rộng rãi cho mướn tính giá rẻ lắm. Nước tắm không hết.

Boy sốt sắn để sai biểu.

Chủ khoan-hòa sẵn lòng giúp quí khách trong mọi đều sở cần.

Thiệt vậy. Quí vị đến nghỉ tiệm NAM-CHÂU đều được như ý cả.

LÂM-VĂN-R
mới

Tiếng gọi đàn!!

Là quyển sách có giá trị nên mua

Hãy gởi thơ cho M. Trần-huy-Liệu, Đông-Pháp thời-Báo.

Cuộc xổ số

CỦA TƯƠNGTẾ HỘI NĂM 1925

Chiếu theo lời nghị số 1875 ngày, (5 Juin của quan Nguyên-Soái Namkỳ bàn trị-sự các hội Tương-tế được tạo lập ra một cuộc xổ số hầu lấy tiền giúp các hội khuyến-thiện.

Định giá mỗi số là *một đồng bạc*

CÁC SỐ TRÚNG

1 số trúng		10.000$	00	»	10.000$00
1	»	4.000	00	»	4.000 00
2	»	2.000	00	»	4.000 00
8	»	1.000	00	»	8.000 00
10	»	500	00	»	5.000 00
50	»	100	00	»	5.000 00
80	»	50	00	»	4.000 00
200	»	20	00	»	4.000 00
352					44.000$00

Định đến ngày 11 Novembre 1925 số sẽ xổ tại dinh quan Đốc-lý Saigon

Giấy số đã bán tại Saigon và lục tỉnh hôm nay. Vậy đồng bang (anếu ai muốn thử thời vận coi đỏ hay đen cũng nên mua mỗi người một vài tấm

Tiểu-thuyết

MÙI GƯƠM HIỆP KHÁCH

Dịch-giả: NAM-KIỀU

(Tiếp theo)

HỒI THỨ 23

Giả truyền Thánh-chỉ

hại người trung-lương

Đặng-công tạ ơn rồi, quan Hiệu-úy bước lên lột bỏ ác-mão, rồi gông trói lại, bảng quan thầy thế, ai cũng bất bình, làm ồn-ào vang phủ, chỉ một lát ngoài đường tiếng thanh-la nổi dậy, sĩ-dân kéo đến có hơn mấy ngàn người, tay đều cầm binh-khí, kéo tới trước phủ la-ó om-sòm, cùng bảo nhau rằng: Đặng-công là một ông quan liêm-chánh, thương dân như con, vậy mà ngày nay lại bị tội, vậy chúng ta phải hết sức bảo-toàn, trước giết quan khâm-sai, rồi kéo tước vô Kinh lấy đầu đứa gian-thần luôn thể. Trong bọn cũng có người biết đều đứng ra nói rằng: anh-em nóng-nảy quá không nên, ta hãy nên cùng quan khâm-sai thương-lượng xem sao, rồi sẽ liệu-định.

Hãy nói quan Cẩm-y-vệ đến bắt Đặng-công đó là Cùng-Tiến, vốn là người bà con với Đặng-công, chỉ vì phụng thánh-chỉ nên không dám trái. Khi đó đang ngồi nói chuyện với Đặng-công tại nhà trong, bỗng nghe tiếng dân-chúng ồn-ào ngoài cửa, Đặng-công cả kinh cùng quan khâm-sai bước ra nhà ngoài, nghe tiếng dân-chúng la lên rằng: quan-lớn Đặng đây là người có công với xã-tắc, vô-tội với thần-dân, vậy mà ngày nay bị gian tội, chúng tôi tình-nguyện làm phản.

Đặng công nói: các ông lầm rồi! Nếu thế thì tôi tất bị vạ lây cả nhà, các ông thương tôi mà lại hại tôi không nên!

Chúng-nhân bèn đồng-thanh nói: vậy thì quan khâm-sai cứ về trước đi, chúng tôi xin cùng nhau chịu tội thay cho Đặng Tri-phủ.

Quan khâm-sai nói: Thánh-chỉ đã nói rõ-ràng, rằng đem về Kinh xét-hỏi, vậy thì dẫu có tội không tội, các ngươi cứ dâng biểu mà kêu oan cho Đặng-Tri-phủ chẳng tiện ư?

Chúng-dân nghe nói, hơi giận bớt lần, Đặng-công mới tỏ lời tạ ơn và dụ cho về. Ra tới cổng phủ, cùng nhau bàn-luận lao-xao, kẻ thì nói dâng biểu khiếu oan, người thì bàn đậu tiền lo việc; lại có người nói phải phái ngay mấy người theo công-sai tới Kinh để liệu sự, chớ để chậm trễ. Coi đó đủ biết cái tình dân đối với Đặng-công, chẳng khác gì cha mẹ, thiệt đáng là phụ mẫu chi quan!

Bữa sau quan khâm-sai dẫn Đặng-công đi, chúng dân theo tiễn chân khóc-lóc như mưa, Đặng-công an-ủi cho về, rồi cùng quan khâm-sai xuống thuyền nhắm Bắc kinh thẳng tới. Khi đó cũng có mấy người của dân-chúng phái tới kinh dâng biểu, song đều bị vùi-lấp không đặt được đến tai vua, vì thánh-chỉ truyền ra bắt Đặng-công đó là do Mã-Tướng giả-mạo nên khi Đặng công tới Kinh, thì bị bắt bỏ thiên-lao ngay, không thông được tin-tức gì nữa.

Hãy nói chuyện Tào công-tử ở nhà, nghe tin việc án-mạng của Tào-Thành bị Đặng Tri-phủ là đấng minh-quan, xét-hỏi lần lần vỡ lẽ ra, thì lấy làm sợ-hãi lắm, sau lại nghe tin có chiếu chỉ bắt Đặng-công về kinh, thì trong lòng mới được hơi yên. Bấy giờ đã có quan Phủ mới đến đảo-nhiệm, quan Phủ nầy họ Vương, lại chính là học trò của Tào Binh-bộ, nhờ có tiền-bạc lo-lót mãi, nên mới mua được chức Tri-phủ nầy. Khi tới phủ-nha rồi, ngày hôm sau đi thăm các người quen thuộc, khi tới Tào-phủ, sai người vào thông-báo cho Tào-công-tử biết trước. Tào công-tử mừng lắm, vội-vàng chạy ra đón vào, cùng nhau thi-lễ rồi Tào công-tử nói: Tôn-huynh ngày nay đã vinh-thăng, mà độ chưa kịp bái-kiến thật là không phải lắm. — Vương Tri-phủ nói: đó cũng là nhờ ơn quan thầy cả, chớ như thế-độ thì tài cán gì. — Hai người cùng nhau chuyện vản một hồi, Tào công tử mới nói: tôi có một việc, phải nhờ đến tôn-huynh châu-toàn cho. Nói đoạn, đem việc của Phượng-Lâm kể qua một hồi. Vương Tri-phủ cười nói: chỗ anh em mình không hề gì! việc đó do nơi tay tôi cả. Chỉ mong thế-huynh đem tấm lòng tử-tế của tôi mà bẩm để quan-thầy biết, rồi quan-thầy thương đến mà cất-nhắc cho. Thế là đủ!

Hai người ngồi nói chuyện một lát nữa, rồi Vương Tri-phủ cáo về, Tào công-tử đưa ra đến ngoài ngõ mới trở vào.

Vương Tri-phủ về tới phủ-nha, yết-thị định ngày xử việc án-mạng Tào-Thành, còn Tào công-tử thì lo-lót cho cả các nha-lại, đem những lời khẩu-cung trước đổi đi cả, về phần Ức-Tử Đắc-Tài thì để ra một bên không hỏi đến.

Một bữa kia Vương Tri-Phủ ngồi chỉnh-chện trên khám-đường, biết tả-hữu đem Phượng-Lâm ra hỏi, Phượng-Lâm quì xuống, Vương Tri-phủ nạt lớn lên rằng: trong chỗ cấm-thành, mà sao nhà-ngươi dám lấy của giết người như thế? — Phượng-Lâm lại cứ theo như lời bẩm với Đặng-công ngày trước mà bẩm ra. Vương Tri-phủ nổi giận, hối sai-dịch đem Phượng-Lâm ra tra tấn. Bọn sai-dịch vốn đã ăn tiền của Tào công-tử rồi, nên khi nghe lời quan truyền, đều dạ rần lên, đem vô nọc căng xát Phượng-Lâm ra, rồi giáp-côn một chập, Phượng-Lâm đau quá, chết giả người đi hồi lâu mới tỉnh lại, kêu lên rằng: tôi chịu đòn không nổi xin khai ra. Nha-lại liền đem bút-mực đến lấy khẩu-cung. Phượng-Lâm khai rằng: tôi có lãnh 50 lượng bạc, cùng với Tào-Thành đi buôn-bán ở Hàng châu, tới khi về thì tôi giết Tào-Thành mà lấy của.

Vương Tri-phủ hỏi: vậy thì của ấy bây giờ nhà-ngươi để đâu? Phượng-Lâm khai là gởi ở nhà-hàng của Trương-tinh-Như.

(Còn nữa).